TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do– Hạnh phúc

Số: 29/2018/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 02 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963; địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

- *Bị đơn:* bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1960; địa chỉ số 23/1 Trần Hưng Đạo, khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: ông Bùi Thanh B, sinh năm 1959; địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B: bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963; địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Tuyết M có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Đ số tiền là 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng). Thời hạn trả kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% (85.000.000đ x 2,5%): bà Trần Thị Tuyết M đồng ý nộp số tiền 2.125.000đ (hai triệu

một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Trả lại cho bà Trần Thị Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.125.000đ (hai triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017700 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên